

TIỂU SỬ TÓM TẮT  
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XVI



- 1. Họ và tên thường dùng: NGUYỄN VĂN HUY
- 2. Họ và tên khai sinh: NGUYỄN VĂN HUY
- Các bí danh/tên gọi khác (nếu có): Không.
- 3. Ngày, tháng, năm sinh: 02/01/1979. 4. Giới tính: Nam.
- 5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.
- 6. Nơi đăng ký khai sinh: Xã Hòa Bình, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.
- 7. Quê quán: Xã Hòa Bình, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình (nay là xã Quang Lịch, tỉnh Hưng Yên).
- 8. Nơi đăng ký thường trú: Thôn Đoài, xã Quang Lịch, tỉnh Hưng Yên.
- Nơi ở hiện nay: Lô 22, Khu tái định cư SOS, tổ dân phố số 1, phường Trà Lý, tỉnh Hưng Yên.
- 9. Số Căn cước: 034xxxxxx585; Ngày cấp: 03/01/2025; Cơ quan cấp: Bộ Công an.
- 10. Dân tộc: Kinh. 11. Tôn giáo: Không.
- 12. Trình độ:
  - Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông;
  - Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học; chuyên ngành Sư phạm Ngữ văn, chuyên ngành Luật Kinh tế - Hành chính, chuyên ngành Ngôn ngữ Anh;
  - Học vị: Thạc sĩ, chuyên ngành Xây dựng Đảng và Chính quyền Nhà nước;
  - Học hàm: Không; - Lý luận chính trị: Cao cấp; - Ngoại ngữ: Đại học tiếng Anh.
- 13. Nghề nghiệp hiện nay: Công chức, Đại biểu Quốc hội chuyên trách.
- 14. Chức vụ trong cơ quan đang công tác: Phó Trưởng Đoàn chuyên trách Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Hưng Yên.
- 15. Nơi công tác: Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Hưng Yên.
- 16. Ngày vào Đảng: 15/6/2000;
  - Ngày chính thức: 15/6/2001; Số thẻ đảng viên: 034xxxxxx585;
  - Chức vụ trong Đảng: Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Hưng Yên, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Hội đồng nhân dân tỉnh, Bí thư Chi bộ Công tác Quốc hội;
  - Ngày ra khỏi Đảng: Không; - Lý do ra khỏi Đảng:
- 17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể khác:
  - Tên tổ chức đoàn thể: Không; - Chức vụ trong từng tổ chức đoàn thể: Không.
- 18. Tình trạng sức khỏe: Tốt.
- 19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: 01 Bằng khen của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; 01 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; 05 Bằng khen cấp Bộ, cấp tỉnh.
- 20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không bị kỷ luật, không có án tích.
- 21. Là đại biểu Quốc hội khóa XV.
- 22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân (nếu có): Không.

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

| Thời gian                                      | Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác<br>(Chính quyền, Đảng, đoàn thể)                                                                 |
|------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Từ tháng 7 năm 2001 đến hết tháng 10 năm 2001  | Cán bộ hợp đồng Ban Tư tưởng văn hóa Tỉnh đoàn Thái Bình.                                                                                    |
| Từ tháng 11 năm 2001 đến hết tháng 5 năm 2002  | Cán bộ hợp đồng Văn phòng Tỉnh đoàn Thái Bình.                                                                                               |
| Từ tháng 6 năm 2002 đến hết tháng 6 năm 2003   | Cán bộ hợp đồng Ban Tư tưởng văn hóa Tỉnh đoàn Thái Bình.                                                                                    |
| Từ tháng 7 năm 2003 đến hết tháng 11 năm 2003  | Cán bộ Ban Tư tưởng văn hóa Tỉnh đoàn Thái Bình.                                                                                             |
| Từ tháng 12 năm 2003 đến hết tháng 10 năm 2005 | Cán bộ Văn phòng Tỉnh đoàn Thái Bình.                                                                                                        |
| Từ tháng 11 năm 2005 đến hết tháng 5 năm 2007  | Ủy viên Ban Chấp hành Tỉnh Đoàn khóa XIV, Phó Chánh Văn phòng Tỉnh đoàn Thái Bình.                                                           |
| Từ tháng 6 năm 2007 đến hết tháng 3 năm 2012   | Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn khóa XV, Chánh Văn phòng Tỉnh đoàn Thái Bình, Ủy viên Ủy ban Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam tỉnh khóa II. |

| Thời gian                                                    | Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác<br>(Chính quyền, Đảng, đoàn thể)                                                                                              |
|--------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Từ tháng 4 năm 2012<br>đến hết tháng 10 năm 2012             | Phó Bí thư Thường trực Tỉnh đoàn Thái Bình.                                                                                                                               |
| Từ tháng 11 năm 2012<br>đến tháng 12 năm 2012                | Bí thư Tỉnh đoàn Thái Bình.                                                                                                                                               |
| Từ tháng 12 năm 2012<br>đến hết tháng 6 năm 2014             | Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đoàn, Ủy viên Trung ương Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam, Bí thư Tỉnh đoàn, Chủ tịch Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam tỉnh Thái Bình. |
| Từ tháng 7 năm 2014<br>đến tháng 3 năm 2016                  | Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Thái Bình                                                                                                                               |
| Từ tháng 3 năm 2016<br>đến tháng 8 năm 2018                  | Phó Chánh Văn phòng Tỉnh ủy Thái Bình                                                                                                                                     |
| Từ tháng 8 năm 2018<br>đến hết tháng 11 năm 2019             | Phó Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình.                                                                          |
| Từ tháng 12 năm 2019<br>đến tháng 02 năm 2020                | Bí thư Huyện ủy Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.                                                                                                                                  |
| Từ tháng 02 năm 2020<br>đến hết tháng 7 năm 2021             | Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.                                                                                                                    |
| Từ tháng 8 năm 2021<br>đến ngày 17 tháng 02 năm 2025         | Tỉnh ủy viên, Phó Trưởng Đoàn chuyên trách Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Thái Bình.                                                                                         |
| Từ ngày 18 tháng 02 năm 2025<br>đến ngày 30 tháng 6 năm 2025 | Tỉnh ủy viên, Phó Trưởng Đoàn chuyên trách phụ trách Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Thái Bình.                                                                               |
| Từ ngày 01 tháng 7 năm 2025<br>đến nay                       | Tỉnh ủy viên, Phó Trưởng Đoàn chuyên trách Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Hưng Yên                                                                                           |

Hưng Yên, ngày 23 tháng 01 năm 2026

Ký tên  
(Đã ký)  
Nguyễn Văn Huy